Bản án số: 74/2025/HS-ST
Ngày: 31/3/2025

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Ngọc Giàu

Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân

- Thư ký phiên toà: Ông Thái Vương Triều - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2025/HSST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Võ Phước L (tên gọi khác: N), sinh năm 2001 tại tỉnh Bến Tre; căn cước công dân số: 083201004666; nơi thường trú: Ấp A, G, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đực N1, sinh năm 1975 và bà Lê Thị Út N2, sinh năm 1981; bị cáo không có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 13 tháng 12 năm 2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại: Công ty T1; địa chỉ trụ sở chính: Tầng G, 8 và 10 Tòa nhà P, số B N, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Phạm Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: TDP B, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Bà Đặng Thị Thanh T, sinh năm 1994; địa chỉ thường trú: Ấp R, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre, vắng mặt;

Ông Lê Hữu P, sinh năm 1999; địa chỉ thường trú: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Phước L quen biết với bà Phạm Thị H do cùng sinh sống tại khu nhà trọ "Trần Thị N3" địa chỉ: Số A khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Do biết L đang làm việc bán hàng online trên ứng dụng mạng xã hội "Tiktok" nên khoảng 08 giờ 00 sáng ngày 19/9/2023, bà H nhờ L đăng ký tài khoản "Tiktok Shop" để bà H bán hàng trên mạng, thì L đồng ý. Theo đó, L yêu cầu bà H cung cấp cho L căn cước công dân và 01 ảnh chân dung của bà H để L mở tài khoản "Tiktok Shop", sau khi bà H cung cấp thông tin xong thì L không thực hiện đăng ký tài khoản "Tiktok Shop" cho bà H mà nói dối là không đăng ký được. Sau khi bà H đi về thì L sử dụng điện thoại di động hiệu Vivo 23, màu xanh của L tải ứng dụng Home Credit và sử dụng những thông tin bà H vừa cung cấp để tạo tài khoản trên ứng dụng vay tiền Home C, xác lập Hợp đồng tín dụng số 4303551629 bằng hình thức online đề người đứng tên vay tiền là bà Phạm Thị H để vay số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi ký Hợp đồng vay thành công, Công ty H1 sẽ giải ngân số tiền cho người đứng tên trên Hợp đồng tín dụng là bà H vì vậy, L nói dối với bà H rằng có người nhà ở quê gửi tiền cho L nhưng L không có tài khoản ngân hàng nên L xin số tài khoản ngân hàng của bà H và nhờ bà H nhận giùm số tiền trên. Bà H tin tưởng là thật nên cung cấp tài khoản ngân hàng TMCP N4 số 1017464520 tên PHAM THI HONG của bà H cho L. Lúc này, L gửi số tài khoản trên cho Công ty H1 để Công ty giải ngân số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi Công ty giải ngân số tiền 30.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của bà H thì L nhờ bà H chuyển 6.000.000 đồng cho bà Đặng Thị Thanh T và chuyển số tiền 4.000.000 đồng cho ông Lê Hữu P để L trả nợ, số tiền còn lại L dùng để tiêu xài cá nhân.

Đến ngày 23/4/2024, bà H có nhu cầu vay tiền nên liên hệ ngân hàng H2 để làm hợp đồng vay tiền thì được ngân hàng thông báo về việc bà có nợ xấu theo Hợp đồng tín dụng số 4303551629 tại Công ty H1 nên bà tìm đến trụ sở Công ty H1 tại: Số B N, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm hiểu thông tin hợp đồng. Sau đó hỏi L thì L thừa nhận đã sử dụng thông tin cá nhân của bà H vay tiền trên ứng dụng Home C để chiếm đoạt số tiền 30.000.000 đồng của Công ty H1 tiêu xài cá nhân. Bà H đưa L đến Công ty H3 để làm việc và L đã cam kết trả lại tiền cho Công ty H1 nhưng sau đó không thực hiện nên ngày 03/6/2024, đại diện theo ủy quyền của Công ty H1 đến Công an thành phố T trình báo sự việc.

Quá trình điều tra Võ Phước L đã trả lại toàn bộ số tiền 44.907.000 đồng bao gồm tiền gốc và lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 4303551629 cho Công ty H1 nên Công ty không có yêu cầu gì thêm.

Sau khi nhận được phản ánh của bà Phạm Thị H Công ty H1 đã gỡ bỏ thông tin nợ xấu trên hệ thống, do đó bà H không có yêu cầu gì đối với vụ việc.

Đối với điện thoại di động hiệu Vivo 23, màu xanh Võ Phước L dùng để thực hiện Hợp đồng tín dụng 4303551629 trên ứng dụng Home C, L khai đã vứt bỏ do điện thoại bị hỏng nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKS -TA ngày 17 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Võ Phước L về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt đối với bị cáo Võ Phước L từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Đối với điện thoại di động hiệu Vivo 23, màu xanh Võ Phước L dùng để thực hiện Hợp đồng tín dụng 4303551629 trên ứng dụng Home C, L khai đã vứt bỏ do điện thoại bị hỏng nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Võ Phước L đã trả lại toàn bộ số tiền 44.907.000 đồng bao gồm tiền gốc và lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 4303551629 cho Công ty H1, Công ty không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại biên bản ghi lời khai ngày 08/10/2024 (BL 51-56); bản tự khai ngày 09/10/2024 (BL 57, 58) đối với Võ Phước L, biên bản ghi lời khai ngày 01/11/2024, (BL 103-105) và bản tự khai (BL 106, 107), biên bản hỏi cung bị can ngày 13/12/2024 (BL 122, 123; 131,132). Bị cáo Võ Phước L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 19/9/2023, tại khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Võ Phước L đã có hành vi gian dối bằng cách sử dụng thông tin cá nhân của người khác để ký kết Hợp đồng vay tiền trên ứng dụng trực tuyến (Home Credit) làm cho Công ty H1 tin tưởng là thật và chiếm đoạt của Công ty H1 số tiền

30.000.000 đồng sau đó tiêu xài cá nhân. Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo Võ Phước L phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nếu thực hiện sẽ bị xử lý nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và mong muốn chiếm đoạt được tài sản của bị hại. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Cáo trạng truy tố bị cáo Võ Phước L phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã bồi thường thiệt hại là tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về lượng hình: Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo L là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm khoản 1 Điều 174; điểm i, s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Võ Phước L phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Phước L 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 12 năm 2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không

4. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Phước L phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV05, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu:HS,THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thu Thảo